

Bản án số: 11/2024/HS-ST
Ngày: 05/3/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA TRI, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tấn Tài.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Công Trung.

2. Bà Lê Thị Mỹ Lệ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Hữu Lộc - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Thạo - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2024, Tòa án nhân dân huyện Ba Tri tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Thanh TA, sinh ngày 01/9/1983; Tên gọi khác: Tý xì pô; Nơi sinh: tỉnh Bến Tre; Nơi cư trú: Khu phố 5, thị trấn B, huyện B, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn P (đã chết) và bà Trần Thị Ngọc L; Vợ: Phạm Thị Kim H (đã ly hôn); Con: Có 01 con sinh năm 2007; Có 04 anh, chị, lớn sinh năm 1966, nhỏ sinh năm 1978; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 29/6/2023 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã A, huyện B ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản (đã nộp phạt ngày 13/9/2023). Bị

cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 23/11/2023 cho đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Bị hại*: Nguyễn Thanh T, sinh năm 1998; (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp A, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- *Người làm chứng*: Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1981; (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp A, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 24/8/2023, Trần Thanh TA - sinh ngày 01/9/1983 ngụ khu phố 5, thị trấn B, huyện B, tỉnh Bến Tre đi bộ ngang qua nhà kho của ông Nguyễn Thanh T - sinh năm 1998 ngụ Ấp A, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre thì thấy trong nhà kho có để nhiều tài sản và không có ai trông coi nên nảy sinh ý định lấy trộm tài sản bán lấy tiền tiêu xài. Trần Thanh TA liền đi vào trong kho và quan sát thấy có 01 chiếc xe đạp điện cùng 01 túi nilon màu đen bên trong có chứa nhiều dây điện gia dụng đã qua sử dụng nên TA liền lấy túi nilon chứa dây điện bỏ lên бага xe đạp điện rồi dẫn xe ra ngoài kho. Khi TA dẫn xe đạp điện đi khỏi nhà kho của ông T được khoảng 10m thì bị ông Nguyễn Văn Đ là chủ ruột của ông T phát hiện giữ TA lại cùng với tang vật và báo cho Công an xã A.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 xe đạp điện nhãn hiệu Asama màu sơn đen - trắng đã qua sử dụng và 11,6kg dây điện gia dụng đã qua sử dụng có các màu xanh - đỏ - vàng - trắng; Cơ quan điều tra đã xử lý giao trả cho ông Nguyễn Thanh T.

Tại Bản kết luận định giá số 86/KL-HĐĐGTS ngày 28/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Ba Tri kết luận: 01 xe đạp điện nhãn hiệu Asama, màu sơn đen - trắng đã qua sử dụng có giá trị 2.200.000 đồng; 11,6 kg dây điện gia dụng có các màu xanh - đỏ - vàng - trắng đã qua sử dụng có giá trị 928.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 3.128.000 đồng.

Tại Bản Cáo trạng số: 07/CT-VKSBT ngày 02/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri đã truy tố bị cáo Trần Thanh TA về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Trần Thanh TA phạm tội “Trộm cắp tài sản”, đồng thời đề nghị:

* Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Trần Thanh TA từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị HĐXX: Ghi nhận Cơ quan điều tra đã xử lý giao trả: 01 xe đạp điện nhãn hiệu Asama màu sơn đen - trắng đã qua sử dụng và 11,6kg dây điện gia dụng đã qua sử dụng có các màu xanh - đỏ - vàng - trắng cho bị hại Nguyễn Thanh T.

* Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận việc bị hại đã nhận lại tài sản bị mất và không có yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản nào khác.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Thanh TA đã khai nhận T bộ hành vi trộm cắp tài sản như nội dung Cáo trạng đã xác định.

- Bị hại Nguyễn Thanh T đã nhận lại tài sản mất trộm nên không có yêu cầu bồi thường thêm. Về trách nhiệm hình sự, bị hại có đơn xin bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa, bị hại Nguyễn Thanh T và người làm chứng Nguyễn Văn Đ vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên, những người này đã có lời khai rõ trong quá trình điều tra, đồng thời bị cáo và những người tiến hành tố tụng

khác không có ý kiến gì về việc vắng mặt của những người này. Căn cứ vào Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt những người nêu trên trong vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Tri, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Lời khai nhận của bị cáo Trần Thanh TA tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ và kết luận định giá, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu khác do Cơ quan điều tra thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Đã đủ cơ sở xác định: Do động cơ tư lợi bất chính nên bị cáo Trần Thanh TA đã có hành vi lén lút lấy trộm tài sản gồm: 01 xe đạp điện nhãn hiệu Asama trị giá 2.200.000 đồng và 11,6kg dây điện gia dụng trị giá 928.000 đồng với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 3.128.000 đồng của ông Nguyễn Thanh T; vụ việc xảy ra vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 24/8/2023 tại Ấp A, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri đã truy tố bị cáo Trần Thanh TA về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là hoàn T có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ. Khi thực hiện hành vi, bị cáo là người đã trưởng thành và đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhận thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là sai trái, vi phạm pháp luật nhưng vì bản tính tham lam, tư lợi cá nhân, muốn có tiền tiêu xài nhưng không phải bỏ công lao động nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác và hậu quả xảy ra đúng như bị cáo mong

muốn. Việc làm của bị cáo không những vi phạm pháp luật mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân, mỗi khi sơ hở sẽ bị kẻ gian lén lút chiếm đoạt tài sản. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu nhiều lần bị kết án về tội trộm cắp tài sản và đang có tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản nhưng bị cáo không có ý thức tự cải sửa bản thân mà lại tiếp tục phạm tội mới. Do vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết và HĐXX xét thấy cần xử lý nghiêm bị cáo bằng hình phạt tù giam tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra nhằm răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người tốt, có ích cho xã hội, đồng thời cũng để răn đe phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, HĐXX xét thấy: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị không lớn, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, đề nghị về áp dụng tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo của đại diện Viện kiểm sát có cơ sở nên được HĐXX chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe đạp điện nhãn hiệu Asama màu sơn đen - trắng đã qua sử dụng và 11,6kg dây điện gia dụng đã qua sử dụng có các màu xanh - đỏ - vàng - trắng Cơ quan điều tra đã xử lý giao trả cho bị hại Nguyễn Thanh T là phù hợp với quy định pháp luật nên được HĐXX ghi nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì thêm.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Thanh TA phạm “Tội trộm cắp tài sản”.

2. Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Thanh TA 01 (Một) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án phạt tù.

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi bị cáo thường thiệt hại gì thêm.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Ghi nhận Cơ quan điều tra đã xử lý giao trả: 01 xe đạp điện nhãn hiệu Asama màu sơn đen - trắng đã qua sử dụng và 11,6kg dây điện gia dụng đã qua sử dụng có các màu xanh - đỏ - vàng - trắng cho bị hại Nguyễn Thanh T.

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14;

Buộc bị cáo Trần Thanh TA phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt theo quy định pháp luật.

*** Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Bị hại;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Ba Tri;
- Công an huyện Ba Tri;
- Chi cục THADS huyện Ba Tri;
- Cơ quan THÁHS và HTTP Công an huyện Ba Tri;
- UBND thị trấn B (B – Bến Tre);
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Tấn Tài